

BÁO CÁO

Kết quả tổ chức, triển khai các quy định trong công tác quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại tại huyện Nga Sơn

Thực hiện Quyết định số 14/QĐ-SNgV ngày 27/3/2018 của Giám đốc Sở Ngoại vụ Thanh Hóa về kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động đối ngoại tại UBND huyện Nga Sơn, UBND huyện Nga Sơn báo cáo như sau:

I. Đặc điểm tình hình đơn vị.

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của đơn vị và các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

Nga Sơn là huyện ven biển nằm ở phía Đông bắc của tỉnh Thanh Hóa. Phía Bắc giáp huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, phía Nam giáp huyện Hậu Lộc, phía Tây giáp với huyện Hà Trung và thị xã Bim Sơn, Phía Đông giáp biển Đông. Tổng diện tích đất tự nhiên 15.836,7ha, trong đó đất sản xuất nông nghiệp 8.123,4 ha, dân số hơn 150.000 người chủ yếu là người kinh, mật độ dân số là 935 người/km²; trong đó: số người trong độ tuổi lao động 74.645 người, chiếm 50,7%. Có 27 đơn vị hành chính, bao gồm: 26 xã và 1 thị trấn.

Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn do Hội đồng nhân dân bầu là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan nhà nước cấp trên; tổ chức thực hiện Hiến pháp, luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp nhằm bảo đảm thực hiện chủ trương, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và thực hiện các chính sách khác trên địa bàn; thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, góp phần đảm bảo sự chỉ đạo, quản lý thống nhất trong bộ máy hành chính nhà nước. UBND huyện Nga Sơn có Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch và 17 ủy viên Ủy ban.

Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn có 12 phòng chuyên môn, tổng biên chế được UBND tỉnh giao là 74 người (hiện tại có 73 người, trong đó công chức: 68 người; hợp đồng: 5 người); có 4 đơn vị sự nghiệp trực thuộc.



Công tác ngoại vụ, đối ngoại được UBND huyện quan tâm phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện và 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện phụ trách, theo dõi.

2. Khái quát việc triển khai, thực hiện các quy định quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại.

Trong những năm qua, UBND huyện đã chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các quy định quản lý nhà nước về công tác đối ngoại theo Quy chế hoạt động đối ngoại của UBND tỉnh, như việc ký kết, tiếp nhận các nguồn viện trợ của các Tổ chức phi chính phủ (Hội chữ thập đỏ Nhật Bản, Ngân hàng Á Châu, Tổ chức GNI Hàn Quốc); việc quản lý các đoàn có yếu tố người nước ngoài đến địa bàn công tác, lưu trú, UBND huyện giao Công an huyện theo dõi, nắm bắt và có biện pháp xử lý kịp thời đối với các đối tượng hoạt động trái với các quy định của pháp luật. Đối với CBCC, viên chức đi công tác, học tập, thăm thân, du lịch phải có văn bản xin ý kiến của Chủ tịch UBND huyện; Chủ tịch UBND huyện báo cáo Thường trực Huyện ủy thống nhất thì UBND huyện mới báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

II. Kết quả triển khai, thực hiện các quy định quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại tại đơn vị.

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, pháp luật;

Công tác tuyên truyền thông qua các hoạt động đoàn ra, đoàn vào được chú trọng. Tại các buổi đón tiếp các đoàn khách nước ngoài, những thông tin về huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa được chuyển tải đến các vị khách bằng nhiều hình thức, lồng ghép vào nhiều nội dung và thông tin qua tiếp xúc, trao đổi; đồng thời trên hệ thống truyền thanh của huyện, của xã đã phổ biến kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại, xuất nhập cảnh,...

UBND huyện đã ban hành nhiều công văn, hướng dẫn triển khai, chỉ đạo thực hiện kịp thời các văn bản của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công tác đối ngoại, xuất nhập cảnh như:

- Công văn số 579/UBND-LĐTĐBXH ngày 21/8/2015 về việc rà soát lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Công văn số 863/UBND ngày 18/11/2016 về việc đăng ký tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức Hội nhập quốc tế và nghiệp vụ đối ngoại năm 2016.

- Công văn số 941/UBND ngày 12/11/2016 về góp ý dự thảo Đề án “Phát triển ngoại giao, văn hóa tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020”

- Công văn số 518/UBND ngày 26/7/2017 về góp ý dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai 02 văn kiện pháp lý biên giới Việt Nam - Lào (lần 2).

2. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đối ngoại:

Việc tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đối ngoại, UBND huyện Nga Sơn thực hiện theo đúng các nội dung, định hướng cụ thể trong chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về hoạt động đối ngoại.

3. Kết quả thực hiện

a. Kết quả triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác quốc tế.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của UBND huyện và các nhiệm vụ được giao, UBND huyện đã phối hợp chặt chẽ với Sở Ngoại vụ và các ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Năm 2015, trên lĩnh vực Giáo dục, tổ chức hỗ trợ cộng đồng thành phố Seonam, Hàn Quốc hỗ trợ trường TH Ba Đình, huyện Nga Sơn khoảng 100 triệu đồng; tổ chức GNI, Hàn Quốc viện trợ trực tiếp áo sơ mi cho học sinh trị giá 50.000 USD.

- Năm 2017 xúc tiến vận động quản lý dự án FDI của công ty TNHH Kam Fung - Trung Quốc sản xuất đồ chơi trẻ em 1.231 triệu USD.

b. Việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có yếu tố nước ngoài do đơn vị chủ trì.

Giai đoạn từ 01/2015 đến tháng 3/2018, UBND huyện Nga Sơn không chủ trì tổ chức các hội nghị, hội thảo có yếu tố nước ngoài do huyện chủ trì.

c. Việc chấp hành các quy định về cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

UBND huyện Nga Sơn thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài, từ 01/2015 đến tháng 3/2018 UBND huyện không có đồng chí đi công tác nước ngoài. *(có phụ biểu 2c kèm theo)*

d. Việc tổ chức, quản lý đoàn nước ngoài và cá nhân nước ngoài vào hoạt động tại đơn vị.

Từ 01/2015 đến tháng 3/2018, UBND huyện Nga Sơn có 8 đoàn có yếu tố người nước ngoài đến công tác *(có phụ biểu d kèm theo)*. Khi có các đoàn có yếu tố người nước ngoài đến công tác, UBND huyện xây dựng kế hoạch đón tiếp, phân

công cụ thể các bộ phận phục vụ, quản lý người nước ngoài đến làm việc tại huyện theo đúng quy định của Trung ương, của tỉnh.

e. Danh sách cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộ chiếu công vụ, hộ chiếu phổ thông thuộc đơn vị.

Giai đoạn từ 01/2015 đến tháng 3/2018, UBND không có đồng chí nào được cấp hộ chiếu phổ thông (có phụ biểu e kèm theo).

f. danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị.

UBND huyện Nga Sơn tổng hợp danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện và các đơn vị trực thuộc (có phụ biểu f kèm theo).

g. Thực hiện các quy định về sử dụng và giao nộp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

Từ 01/2015 đến tháng 3/2018, UBND huyện Nga Sơn không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cấp hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ.

h. Báo cáo nội dung làm việc và việc báo cáo kết quả của các đoàn cán bộ đã được cử đi công tác nước ngoài.

Từ 01/2015 đến tháng 3/2018, UBND huyện Nga Sơn không có đoàn cán bộ nào được cử đi công tác nước ngoài.

i. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác đối ngoại.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ, UBND huyện Nga Sơn thực hiện nghiêm túc các chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất đảm bảo nội dung và thời gian đúng quy định.

- Báo cáo số 10/BC-UBND ngày 19/01/2015 về tình hình người dân địa phương đi lao động tự do và cư trú bất hợp pháp tại Thái Lan.

- Báo cáo số 18/BC-UBND ngày 27/01/2015 về tổng kết thực hiện chương trình hành động của Chính phủ ngày 23/6/2014 và Chỉ thị 19/2008/CT-CTg ngày 06/6/2008 về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

- Báo cáo số 22/BC-UBND ngày 04/02/2015 về công tác viện trợ vốn phi chính phủ nước ngoài.

- Báo cáo số 96/BC-UBND ngày 11/5/2015 về đánh giá thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa 2 tỉnh Thanh Hóa – Hòa Phấn, nước CHDCND Lào.

- Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 09/6/2015 về tổng kết tình hình hoạt động đối ngoại 6 tháng đầu năm và kế hoạch công tác đối ngoại 6 tháng cuối năm 2015.

- Công văn số 97/UBND ngày 29/2/2016 về việc tiếp nhận hàng viện trợ do công ty Lixit tài trợ.

- Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 19/5/2016 về tình hình viện trợ phi Chính phủ trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2016.

- Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 19/5/2016 về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

- Báo cáo số 149/BC-UBND ngày 16/6/2016 Công tác Biển Đông - Hải đảo 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016.

- Báo cáo số 258/BC-UBND ngày 22/9/2016 về công tác đối ngoại và tình hình hội nhập Quốc tế năm 2016.

- Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 02/11/2016 tổng kết 5 năm công tác biển đảo - hải đảo giai đoạn 2011-2016.

- Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 30/5/2017 về tổng kết tình hình hoạt động đối ngoại 6 tháng đầu năm và kế hoạch công tác đối ngoại 6 tháng cuối năm 2017.

- Báo cáo số 355/BC-UBND ngày 11/10/2017 về công tác đối ngoại và tình hình hội nhập Quốc tế năm 2017.

- Công văn số 920/UBND ngày 20/11/2017 về góp ý dự thảo kế hoạch hoạt động đối ngoại tỉnh năm 2017.

- Báo cáo số 17/BC-UBND ngày 08/01/2018 về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định tại Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg.

- Công văn số 105/UBND ngày 31/01/2018 và công văn số 155/UBND ngày 27/02/2018 về việc đề nghị cho phép cán bộ công chức, viên chức đi nước ngoài.

III. Đánh giá chung, kiến nghị và đề xuất.

1. Đánh giá chung:

Trong những năm qua, UBND huyện đã triển khai, thực hiện nghiêm các quy định quản lý nhà nước về hoạt động đối ngoại tại đơn vị một cách nghiêm túc, đúng quy định pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cấp trên; không để xảy ra trường hợp nào vi phạm về quản lý nhà nước về hoạt động đối ngoại.

2. Những khó khăn, vướng mắc:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác, xuất, nhập cảnh ở một số xã còn hạn chế, vẫn còn tình trạng công dân xuất cảnh trái phép sang một số nước lân cận.

Khả năng sử dụng ngoại ngữ của cán bộ, công chức còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động.

3. Kiến nghị, đề xuất

UBND huyện Nga Sơn đề nghị UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ tăng cường kêu gọi đầu tư Quốc tế để góp phần phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện.

Đề nghị Sở Ngoại vụ tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm theo dõi, làm công tác tham mưu hoạt động đối ngoại.

UBND huyện Nga Sơn báo cáo Sở Ngoại vụ việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại. /

Nơi nhận:

- Sở Ngoại vụ (B/C);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (B/C);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Maí Đình Hiếu

THỎA THUẬN QUỐC TẾ KÝ KẾT HOẶC ĐƯỢC GIAO THỰC HIỆN*(Tính từ 01/01/2015 đến ngày 31/3/2018)**(Kèm theo báo cáo số ~~15~~ /BC-UB ngày 20/4 /2018 của UBND huyện Nga Sơn)*

STT	Tên Thỏa thuận quốc tế	Ngày ký	Nơi ký	Người ký	Thời hạn hiệu lực	Số văn bản xin ý kiến về nội dung thỏa thuận trước khi ký kết	Số hiệu văn bản báo cáo kết quả sau khi ký kết	Cơ quan chủ trì/Cơ quan phối hợp thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Công ty TNHH Quốc tế Kam Fung Việt Nam	Trung Quốc		Thuê nhà xưởng để sản xuất đồ chơi trẻ em	03/12/2016	Đoàn tự túc			
2									
3									
4									

THỐNG KÊ HỘI NGHỊ, HỘI THẢO QUỐC TẾ

(Tính từ 01/01/2015 đến ngày 31/3/2018)

(Kèm theo báo cáo số 66/BC-UB ngày 10/4/2018 của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Tên hội nghị, hội thảo quốc tế đã tổ chức	Số lượng đại biểu Việt Nam	Số lượng đại biểu có quốc tịch nước ngoài	Thời gian, địa điểm	Số hiệu văn bản chấp thuận	Số hiệu văn bản báo cáo kết quả	Chủ đề, nội dung hội nghị, hội thảo	Tổng kinh phí (gồm kinh phí từ NSNN, do nước ngoài tài trợ, do nguồn nước ngoài) (ĐVT: Triệu VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1.	Không có							
2.								
3.								

THÔNG KÊ SỐ LIỆU CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐI NƯỚC NGOÀI VỀ VIỆC RIÊNG

(Tính từ 01/01/2015 đến ngày 31/3/2018)

(Kèm theo báo cáo số 13b/BC-UB ngày 20/4/2018 của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đảng viên	Đơn vị	Số hộ chiếu		Tình hình đi nước ngoài				Báo cáo sau chuyển đi	
					Công vụ	Phổ thông	Nước đến	Mục đích chuyến đi	Nguồn kinh phí	Số hiệu văn bản chấp thuận cho phép đi nước ngoài	Số hiệu, ngày báo cáo văn bản	Nơi gửi báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Không có											
2												
3												
4												

UBND HUYỆN NGA SƠN

Biểu mẫu c2

BẢNG THÔNG KÊ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐI CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI*(Tính từ 01/01/2015 đến ngày 31/3/2018)**(Kèm theo báo cáo số 36/BC-UB ngày 20/4 /2018 của UBND huyện Nga Sơn)*

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ quan, tổ chức chủ trì; Nội dung làm việc	Số hiệu văn bản chấp thuận cho phép đi nước ngoài	Nguồn kinh phí	Báo cáo sau khi Đoàn hoàn thành về nước		
						Số hiệu văn bản	Ngày báo cáo kết quả	Nơi gửi báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Không có							
2								

THỐNG KÊ SỐ LIỆU ĐOÀN NƯỚC NGOÀI VÀO HOẠT ĐỘNG TẠI ĐƠN VỊ

(Tính từ 01/01/2015 đến ngày 31/3/2018)

(Kèm theo báo cáo số 15/BC-UB ngày 20/4/2018 của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Tên Đoàn/ cá nhân	Quốc tịch	Số ngày làm việc (Đến – Đi)	Cơ quan, tổ chức chủ trì đón Đoàn; Nội dung làm việc	Số hiệu văn bản chấp thuận đoàn nước ngoài vào	Nguồn kinh phí	Báo cáo sau tiếp Đoàn		
							Số hiệu văn bản	Ngày báo cáo kết quả	Nơi gửi báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Hội Chữ Thập đỏ Nhật Bản	Nhật Bản		Thăm quan rừng Ngập mặn tại Nga Tân do Hội CTĐ Nhật Bản tài trợ trồng		Đoàn tự túc			
2	Ngân hàng phát triển Châu Á			Kiểm tra tiến độ XD THCS Nga Bạch nguồn vốn ADB tại Thanh Hóa		Đoàn tự túc			
3	Đoàn lãnh đạo, doanh nghiệp Huyện Yesen – Hàn Quốc	Hàn Quốc		Lãnh đạo huyện		Đoàn tự túc			
4	Tổ chức hỗ trợ cộng đồng Hàn Quốc	Hàn Quốc		Lãnh đạo huyện		Đoàn tự túc			
5	Đoàn khảo sát Hội liên hiệp phụ nữ Soengnam, Hàn Quốc			Khám mắt và hỗ trợ kính mắt miễn phí cho HS trường TH, THCS Nga Văn		Đoàn tự túc			
6	Đoàn hỗ trợ cộng đồng thành phố Soengnam, Hàn Quốc làm việc tại			Hỗ trợ trường TH Ba Đình 1 máy chiếu và 5 máy năm		Đoàn tự túc			

UBND HUYỆN NGA SƠN

Biểu mẫu e

**THỐNG KÊ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC CẤP
HỘ CHIẾU CÔNG VỤ VÀ HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG**

(Tính từ 01/01/2015 đến ngày 31/3/2018)

(Kèm theo báo cáo số 36/BC-UB ngày 20/4 /2018 của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Họ và tên	Ngày /tháng/ năm sinh		Số CMND	Chức vụ	Đơn vị	Đảng viên	Số hộ chiếu		Ghi chú
		Nam	Nữ					Phổ thông	Công vụ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Không có									
2										
3										

UBND HUYỆN NGA SƠN

Biểu mẫu f

THỐNG KÊ DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THUỘC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

(Tính từ 01/01/2015 đến ngày 31/3/2018)

(Kèm theo báo cáo số 56/BC-UB ngày 04/4/2018 của UBND huyện Nga Sơn.)

STT	Họ và tên	Ngày /tháng/ năm sinh		Chức vụ	Đơn vị	Đảng viên	Số CMND	Ghi chú
		Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I. Công chức								
1	Trần Ngọc Quyết	19.5.1963		Chủ tịch UBND	UBND huyện	x		
2	Thịnh Văn Huyền	8.11.1969		P.Chủ tịch UBND	UBND huyện	x		
3	Mai Đình Hiếu	12.9.1961		P.Chủ tịch UBND	UBND huyện	x		
4	Nguyễn Văn Phùng	10.5.1961		Phó Chủ tịch HĐND	UBND huyện	x		
5	Vũ Văn Hùng	02.02.1972		Phó Chủ tịch HĐND	UBND huyện	x		
6	Nguyễn Thị Hiền		04.9.1981	Phó Ban KT-XH HĐND huyện	UBND huyện	x		
7	Phạm Khắc Tuấn	4.9.1973		Phó Ban pháp chế HĐND huyện	UBND huyện	x		
8	Mai Thế Dân	24.4.1964		Chánh Văn phòng	UBND huyện	x		
9	Mai Văn Hà	20.8.1973		Phó Chánh Văn phòng	UBND huyện	x		
10	Trịnh Minh Thư	21.10.1960		Phó Chánh Văn phòng	UBND huyện	x		
11	Đỗ Minh Quang	25/10/1979		Phó Chánh Văn phòng	UBND huyện	x		
12	Vũ Đức Chính	10.10.1959		Chuyên viên VP HĐND&UBND	UBND huyện	x		
13	Hồ Như Diễm	19.5.1959		Lái xe	UBND huyện	x		
14	Mai Bá Nghĩa	17.5.1972		Lái xe	UBND huyện	x		
15	Mai Thị Nga		27.5.1983	Chuyên viên VP HĐND&UBND	UBND huyện	x		
16	Mai Bá Quang	7.3.1980		Nhân viên Bảo vệ	UBND huyện	x		
17	Trần Ngọc Bình	28.02.1983		Lái xe	UBND huyện	x		
18	Bùi Ngọc Sơn	19.5.1972		Lái xe	UBND huyện	x		
19	Nguyễn Thị Hương		6.12.1985	Chuyên viên VP HĐND&UBND	UBND huyện	x		
20	Mai Thị Huyền		20.5.1971	Chuyên viên VP HĐND&UBND	UBND huyện	x		

(Handwritten signature)

21	Phạm Thị Hương		02.10.1984	Chuyên viên VP HĐND&UBND	UBND huyện	x	
22	Vũ Thế Hội	08.10.1970		Nhân viên Bảo vệ	UBND huyện		
23	Mai Thị Thu	18.6.1986	18.6.1986	Chuyên viên VP HĐND&UBND	UBND huyện	x	
24	Phạm Anh Tuấn	11.4.1963		Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện	x	171583008
25	Nguyễn Thanh Sơn	6.7.1970		P. Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện	x	171387397
26	Mai Thị Huệ		14.10.1974	P. Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện	x	173265057
27	Phạm Thị Luận		03.7.1985	Chuyên viên phòng Nội vụ	UBND huyện	x	172705107
28	Bùi Thị Hiền		20.10.1989	Chuyên viên phòng Nội vụ	UBND huyện	x	173268518
29	Nguyễn Ngọc Hưng	18.6.1978		Chuyên viên phòng Nội vụ	UBND huyện	x	171615345
30	Nghiêm Xuân Hà	20.10.1968		Trưởng phòng LĐTĐBXH	UBND huyện	x	171371328
31	Trần Công Định	13.8.1970		P. Trưởng phòng LĐTĐBXH	UBND huyện	x	38070001999
32	Lê Thế Cường	14.9.1983		Chuyên viên phòng LĐTĐBXH	UBND huyện	x	38038006770
33	Mai Văn Tùng	03.2.1972		P. Trưởng phòng LĐTĐBXH	UBND huyện	x	1712518618
34	Trịnh Thị Thuận		1.7.1985	Chuyên viên phòng LĐTĐBXH	UBND huyện	x	38185006208
35	Mai Thị Oanh		9.10.1969	Trưởng phòng TCKH	UBND huyện	x	171 387 240
36	Mai Ngọc Dũng	10.3.1960		P. Trưởng phòng TCKH	UBND huyện	x	170 161 855
37	Vũ Thị Diễm		15.10.1967	P. Trưởng phòng TCKH	UBND huyện	x	171 497 824
38	Mai Thị Việt		18.10.1967	Chuyên viên phòng TCKH	UBND huyện	x	038 167 001 708
39	Mai Văn Dũng	2.1.1972		Chuyên viên phòng TCKH	UBND huyện	x	172 088 607
40	Nguyễn Thanh Phong	24.1.1987		Chuyên viên phòng TCKH	UBND huyện	x	038 072 005 093
41	Lê Thị Trường		1.1.1981	Chuyên viên phòng TCKH	UBND huyện	x	038 181 003 646
42	Mai Đức Trung	19.8.1981		Chuyên viên phòng TCKH	UBND huyện	x	172 702 974
43	Đặng Văn Huy	10.10.1976		Trưởng phòng Nông nghiệp	UBND huyện	x	171864387
44	Mai Văn Công	16.8.1977		P. Trưởng phòng Nông nghiệp	UBND huyện	x	171844259
45	Lê Thị Hoàn			Chuyên viên phòng Nông nghiệp	UBND huyện	x	171187316
46	Mai Hồng Tuyền	30.10.1978		Chuyên viên phòng Nông nghiệp	UBND huyện	x	171187361
47	Trịnh Thị Diệu		5.5.1982	Chuyên viên phòng Nông nghiệp	UBND huyện	x	172088627
48	Lê Thị Hoàn		5.8.1978	Chuyên viên phòng Nông nghiệp	UBND huyện	x	
49	Mai Ngọc Oánh	14/12/1963		Chánh Thanh tra	UBND huyện	x	174003929
50	Phạm Tiến Dũng	13.10.1966		Phó Chánh Thanh tra	UBND huyện	x	171275066
51	Đoàn Kiều Hưng	5.10.1979		Thanh tra viên	UBND huyện	x	171187118
52	Lê Văn Bắc	20.8.1960		Cán sự	UBND huyện	x	171403074
53	Mai Văn Tài	10.8.1969		Trưởng phòng TNMT	UBND huyện	x	171387331
54	Mai Văn Phó	15.4.1974		P. Trưởng phòng TNMT	UBND huyện	x	038072002774

55	Dương Đình Hợi	10.10.1972		P. Trưởng phòng TNMT	UBND huyện	x	171587422
56	Nguyễn Phú Nguyễn	30.6.1979		Chuyên viên phòng TNMT	UBND huyện	x	038079003144
57	Phạm Văn Doanh	25.3.1965		Chuyên viên phòng TNMT	UBND huyện	x	171562335
58	Mai Thị Tươi		26.4.1983	Chuyên viên phòng TNMT	UBND huyện	x	038183001826
59	Phạm Đức Anh	01.2.1972		Trưởng Phòng GD&ĐT	UBND huyện	x	170148728
60	Phan Thị Sen		21.5.1963	P. Trưởng Phòng GD&ĐT	UBND huyện	x	172090877
61	Phạm Văn Úy	13.11.1970		P. Trưởng Phòng GD&ĐT	UBND huyện	x	172081703
62	Mai Văn Dũng	15.9.1978		Trưởng phòng VHHT	UBND huyện	x	171864369
63	Mai Huy Lục	5.7.1975		P. Trưởng phòng VHHT	UBND huyện	x	171894967
64	Lương Thị Lan		10.7.1985	Chuyên viên phòng VHHT	UBND huyện	x	172718354
65	Đường T. Hoàng Hoa		7.5.1964	Trưởng phòng KTHH	UBND huyện	x	173267887
66	Lưu Văn Hải	1.5.1970		P. Trưởng phòng KTHH	UBND huyện	x	03807001043
67	Hoà Ngọc Cương	6.2.1979		Chuyên viên phòng KTHH	UBND huyện	x	038079003411
68	Mai Xuân Sang	21.1.1973		Chuyên viên phòng KTHH	UBND huyện	x	171549407
69	Nguyễn Hữu Thọ	23.10.1978		Chuyên viên phòng KTHH	UBND huyện	x	171811067
70	Mai Huy Phương	3.2.1959		Trưởng phòng Y tế	UBND huyện	x	171587213
71	Phan Văn Hợi	16.4.1962		Trưởng phòng Tư pháp	UBND huyện	x	171605277
72	Hoàng Tuấn Anh	6.1.1981		P. Trưởng phòng Tư pháp	UBND huyện	x	172085505
73	Hoàng Thị Dung		20.1.1986	Chuyên viên phòng Tư pháp	UBND huyện	x	172711313
	I. Viên chức				UBND huyện		
1	Mai Thị Nhiên		21/12/1973	Giám đốc TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	172 712 706
2	Nguyễn Văn Trãi	10/3/1980		P Giám đốc TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	172 081 977
3	Mai Thị Liên		15/10/1967	CB TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	171 387 464
4	Hoàng Công Chúc	08/10/1972		CB TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	171 549 159
5	Nguyễn Văn Đông	15/6/1977		CB TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	171 864 162
6	Vũ Thị Quế		06/9/1981	CB TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	172 085 868
7	Nguyễn Thị Nga		07/6/1984	CB TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	172 094 272
8	Phạm Thị Thêu		05/10/1986	CB TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	172 711 336
9	Trương Văn Tùng	15/5/1991		CB TT VH - TĐTT	UBND huyện	x	173 288 994
10	Mai Thế Hào	15/5/1964		Chi Cục trưởng Chi cục thống kê	UBND huyện	x	171005698
11	Mai Ngọc Mác	06/5/1982		P. Chi Cục trưởng Chi cục thống kê	UBND huyện	x	3802006937
12	Hoàng Thị Thắm		06/10/1981	CB Chi cục thống kê	UBND huyện	x	171882882
13	Mai Thùy Dung		06/6/1983		UBND huyện	x	171683886
14	Nguyễn Thị Hà		15/6/1980		UBND huyện	x	17258873

15	Nguyễn Xuân Sáng	12/4/1973		Trưởng đài truyền thanh	UBND huyện	x	171549489
16	Mai Văn Hùng	01/7/1979		Cán bộ đài truyền thanh	UBND huyện	x	171187228
17	Nguyễn Văn Sơn	05/05/1981		Cán bộ đài truyền thanh	UBND huyện	x	
18	Dương Thị Thanh Huyền		15/2/1989	Cán bộ đài truyền thanh	UBND huyện		173268536
19	Nguyễn Thị Hải		06/8/1983	Cán bộ đài truyền thanh	UBND huyện	x	171683946
20	Mai Thị Thủy		05/11/1991	Cán bộ đài truyền thanh	UBND huyện		174000724
21	Mai Thị Kiên		28/10/1966	Cán bộ đài truyền thanh	UBND huyện	x	171489767
22	Nguyễn Thị Thủy		01/03/1986	Cán bộ đài truyền thanh	UBND huyện	x	172710447
23	Mai Thế Liêu	18/03/1964		Giám đốc Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	174583237
24	Nguyễn Văn Thành	14/03/1981		CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	172088628
25	Trần Thị Thu Linh		31/05/1986	CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	172710687
26	Trịnh Hà Phương		03/10/1986	CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	172712151
27	Vũ Thị Hiền		13/10/1990	CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	173277004
28	Trương Giang Nam	26/02/1988		CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	173263202
29	Trương Văn Trường			CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện		172719667
30	Nguyễn Văn Sơn			CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện		172710909
31	Dương Xuân Sang	05/05/1991		CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	174000815
32	Hoàng Thế Năm			CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	
33	Mai Văn Long	09/07/1981		CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện		172087913
34	Mai Thu Trang		14/9/1991	CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện		173308300
35	Nguyễn Lê Thủ Hà		27/02/1991	CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện		173343655
36	Bùi Thị Thanh		19/02/1994	CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện		174580702
37	Lê Duy Linh	02/10/1994		CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện		174580383
38	Lê Thị Kiều Oanh		18/01/1983	CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	038183001893
39	Mai Ngọc Hà	14/03/1990		CB Ban QLDA ĐT&XD	UBND huyện	X	173276650